

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 10 – HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 15 - 9 - 2025

V/v “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 – HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Chí Dũng

Ông Phạm Văn Biên

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Thu Hoài - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 10 – Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 10 – Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 15/9/2025, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân khu vực 10 – Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 97/2025/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 4 năm 2025 về Ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 8 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 14/2025/QĐST-HNGĐ ngày 28 tháng 8 năm 2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Bùi Thị Ch, sinh năm 1987; CCCD, nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, ngày cấp; Địa chỉ ĐKKHKT: Thôn Q, xã Th, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương (nay là Tổ dân phố Q, phường Tr, thành phố Hải Phòng); Hiện ở hiện nay: Thôn T, xã N, thành phố Hải Phòng. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1988; CCCD: nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, ngày cấp; Địa chỉ ĐKKHKT: Thôn Q, xã Th, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương (nay là Tổ dân phố Q, phường Tr, thành phố Hải Phòng). Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 03 tháng 4 năm 2025 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Bùi Thị Ch trình bày: Chị và anh Nguyễn Văn C kết hôn với nhau vào ngày 10 tháng 02 năm 2011 được đăng ký kết hôn tại UBND xã Th, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương (nay là UBND phường Tr, thành phố Hải Phòng) trên tinh thần tự nguyện. Sau ngày cưới, vợ chồng chung sống hòa thuận được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chủ yếu là do vợ chồng bất đồng với nhau về quan điểm sống, đôi bên không tìm được tiếng nói

chung, nên vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Tháng 01/2025, chị Ch đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ tại Thôn Th, xã N, thành phố Hải Phòng ở, anh C có liên lạc, gặp mặt động viên chị về đoàn tụ, nhưng do hết tình cảm nên chị đã không về, mọi quan hệ vợ chồng giữa chị và anh C hoàn toàn bị cắt đứt từ đó. Nay chị thấy tình cảm vợ chồng thực sự không còn, mâu thuẫn giữa đôi bên không thể hàn gắn được, nên chị đề nghị Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn (nay là TAND khu vực 10 - Hải Phòng) giải quyết cho chị được ly hôn anh Nguyễn Văn C.

Quá trình thụ lý, giải quyết bị đơn anh Nguyễn Văn C cố tình vắng mặt, bố mẹ đẻ anh C (ông T, bà B) trình bày: Anh C kết hôn cùng chị Bùi Thị Ch vào ngày 10 tháng 02 năm 2011, được đăng ký kết hôn tại UBND xã Th, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương (nay là UBND phường Tr, thành phố Hải Phòng) trên tinh thần tự nguyện. Quá trình vợ chồng anh C chung sống, ông bà có nắm bắt được anh chị đã nảy sinh nhiều mâu thuẫn. Ngày 21/12/2024 (âm lịch), chị Ch đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ tại Thôn Th, xã N, thành phố Hải Phòng ở, kể từ đó mọi quan hệ giữa anh C và chị Ch hoàn toàn bị cắt đứt. Bản thân ông bà cũng nhiều lần động viên, khuyên bảo anh C và chị Ch, nhưng đều không đạt kết quả. Nay chị Ch xin ly hôn, ông bà không can thiệp được, còn anh C không nhất trí ly hôn, vì anh C không muốn bỏ vợ, bỏ con. Còn nếu chị Ch cương quyết xin ly hôn, thì đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về con chung: Chị Ch và anh C có 02 con chung là cháu Nguyễn Phương Th, sinh ngày 18/02/2012 và Nguyễn Phương M, sinh ngày 27/4/2014. Hiện hai cháu đang ở cùng chị Ch. Nay ly hôn chị Ch đề nghị giao cả hai con cho chị Ch trực tiếp nuôi dưỡng, chị tự nguyện không yêu cầu cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Anh C không có ý kiến đề nghị gì. Hai cháu Th, M đều có nguyện vọng xin được ở cùng chị Ch.

Về tài sản chung, công nợ chung: không có, chị Ch và anh C đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Xác minh tại Ủy ban nhân dân phường Tr cung cấp: Chị Ch và anh C kết hôn ngày 10 tháng 02 năm 2011, được đăng ký kết hôn tại UBND xã Th, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương (nay là UBND phường Tr, thành phố Hải Phòng). Quá trình chung sống, anh chị phát sinh mâu thuẫn, hiện anh chị đã tự sống ly thân. Nay chị Ch đề nghị Tòa án giải quyết việc ly hôn thì địa phương đề nghị Tòa án xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tòa án tiến hành làm việc cùng ông Bùi Trung A và bà Trịnh Thị N (bố mẹ đẻ chị Ch), cũng trình bày và đề nghị Tòa án giải quyết theo nguyện vọng của chị Ch. Nếu trường hợp chị Ch được nuôi các con, thì gia đình bà sẽ tạo mọi điều kiện về tinh thần cũng như vật chất để hỗ trợ cho chị Ch nuôi các cháu.

Tại phiên tòa hôm nay, chị Ch giữ nguyên quan điểm đã trình bày, anh C vắng mặt và không có yêu cầu trình bày thêm. Đại diện VKSND khu vực 10 – Hải Phòng phát biểu ý kiến: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán,

Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đều tuân theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; Đối với nguyên đơn đã chấp hành đúng, còn bị đơn chưa chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về đường lối giải quyết, đề nghị: áp dụng khoản 1 Điều 56, Điều 81,82,83 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Bùi Thị Ch được ly hôn anh Nguyễn Văn C. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Phương Th, sinh ngày 18/02/2012 và Nguyễn Phương M, sinh ngày 27/4/2014 cho chị Bùi Thị Ch trực tiếp nuôi dưỡng. Chấp nhận sự tự nguyện của chị Ch không yêu cầu anh C cấp dưỡng. Về án phí: Chị Bùi Thị Ch phải nộp tiền án phí sơ thẩm ly hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Xét yêu cầu khởi kiện về việc ly hôn của chị Bùi Thị Ch đối với anh Nguyễn Văn C có đăng ký hộ khẩu thường trú tại Thôn Q, xã Th, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương (nay là Tổ dân phố Q, phường Tr, thành phố Hải Phòng). Quá trình Tòa án đưa vụ án ra xét xử, anh Nguyễn Văn C không có mặt, mặc dù đã được triệu tập hợp lệ. Do vậy, căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương (nay là Tòa án nhân dân khu vực 10 - Hải Phòng) thụ lý và xét xử vắng mặt anh C là đúng thẩm quyền, phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị Ch kết hôn với anh Nguyễn Văn C trên tinh thần tự nguyện, được đăng ký kết hôn là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Xét nguyên nhân gây mâu thuẫn dẫn tới việc chị Ch đề nghị xin ly hôn anh C, chủ yếu là do bất đồng với nhau về quan điểm sống, đôi bên không có tiếng nói chung, nên cuộc sống vợ chồng không có hạnh phúc. Tháng 01/2025, chị Ch đã về nhà mẹ đẻ ở, mọi quan hệ vợ chồng hoàn toàn bị chấm dứt. Quá trình hòa giải và tại phiên tòa chị Ch vẫn giữ nguyên quan điểm xin được ly hôn, anh C vắng mặt và cũng không có quan điểm trình bày thêm. Những điều đó, chứng tỏ quan hệ hôn nhân giữa chị Ch và anh C đã lâm vào tình trạng trầm trọng, mục đích của hôn nhân không thành, nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Ch. Áp dụng khoản 1 Điều 51, Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình để xử cho chị Bùi Thị Ch được ly hôn anh Nguyễn Văn C là phù hợp.

[3] Về con chung: Chị Bùi Thị Ch và anh Nguyễn Văn C có 02 con chung là cháu Nguyễn Phương Th, sinh ngày 18/02/2012 và Nguyễn Phương M, sinh ngày 27/4/2014. Xét đề nghị nuôi dưỡng con chung của chị Ch phù hợp với nguyện vọng của hai cháu, phù hợp với thực tế điều kiện, hoàn cảnh nuôi dưỡng hiện nay của các bên. Do vậy để đảm bảo cuộc sống ổn định cho các cháu, cần chấp nhận giao cả hai cháu cho chị Ch trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp.

[4] Về yêu cầu cấp dưỡng nuôi con: Chị Bùi Thị Ch tự nguyện không yêu cầu, nên không đặt ra việc giải quyết.

[5] Về chia tài sản: Chị Ch và anh C không yêu cầu, nên không đặt ra việc giải quyết trong vụ án.

[6] Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án thì chị Ch phải nộp tiền án phí sơ thẩm ly hôn.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81,82,83 Luật Hôn nhân và Gia đình; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 271, Điều 273, điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Bùi Thị Ch.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Bùi Thị Ch được ly hôn với anh Nguyễn Văn C.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Phương Th, sinh ngày 18/02/2012 và Nguyễn Phương M, sinh ngày 27/4/2014 cho chị Bùi Thị Ch trực tiếp nuôi dưỡng kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc khi có thay đổi khác.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về yêu cầu cấp dưỡng nuôi con: không đặt ra việc giải quyết.

4. Về chia tài sản: Không đặt ra việc giải quyết.

5. Về án phí: Chị Bùi Thị Ch phải nộp 300.000đ tiền án phí sơ thẩm ly hôn, nhưng được đối trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu tiền số:0002864 ngày 17/4/2025 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Kinh Môn (nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực 10 - Hải Phòng). Chị Ch đã nộp đủ.

6. Về quyền kháng cáo: Chị Bùi Thị Ch được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Anh Nguyễn Văn C được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 10 - Hải Phòng;
- THADS thành phố Hải Phòng (người được

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

ủy quyền: Trưởng phòng Phòng THADS khu vực 10 - Hải Phòng);

- Cơ quan thực hiện đăng ký kết hôn (*UBND xã Th, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương nay là phường Tr, thành phố Hải Phòng, số 10/2011*);

- Các đương sự;

- Lưu Hồ sơ ,VP.

Nguyễn Thị Hiền

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Chí Dũng – Nguyễn Thị Lựu

Nguyễn Thị Hiền

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ phút, ngày 08 tháng 7 năm 2025

Tại: Phòng nghị án Tòa án nhân dân khu vực 10 - Hải Phòng.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền

Các hội thẩm nhân dân : 1. Bà Nguyễn Thị Lựu

2. Ông Nguyễn Chí Dựng

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số 40/2025/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 3 năm 2025 về Ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:24/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 6 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 21/2025/QĐST-HNGĐ ngày 20 tháng 6 năm 2025 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Tạ Thị Th, sinh năm 1987

- *Bị đơn*: Anh Đoàn Thế Tiến, sinh năm 1986

Đều ĐKKHKT: KDC An C, phường Hiệp Sơn, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương (nay là: KDC An C, phường Phạm Sư Mạnh, thành phố Hải Phòng). Chị Th và anh Tiến đều vắng mặt tại phiên tòa (chị Th có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ TH LUẬN, BIỂU QUYẾT,
QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81,82,83 Luật Hôn nhân và Gia đình; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 2 Điều 227, khoản 1,3 Điều 228, điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Kết quả biểu quyết 3/3 .

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Tạ Thị Th.

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Tạ Thị Th và anh Đoàn Thế Tiến.

Kết quả biểu quyết 3/3 .

2. Về con chung: Giao cháu Đoàn Thế Đạt, sinh ngày 28/8/2009 cho anh Đoàn Thế Tiến và giao cháu Đoàn Thị Ngọc Diệp, sinh ngày 02/4/2016 cho chị Tạ Thị Th trực tiếp nuôi dưỡng kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Kết quả biểu quyết 3/3 .

3. Về yêu cầu cấp dưỡng nuôi con: không đặt ra việc giải quyết.

Kết quả biểu quyết 3/3 .

4. Về chia tài sản: Không đặt ra việc giải quyết.

Nếu sau này đôi bên đương sự có đơn yêu cầu giải quyết về việc cấp dưỡng nuôi con, chia tài sản thì sẽ được giải quyết bằng một vụ án dân sự khác theo quy định của pháp luật.

Kết quả biểu quyết 3/3 .

5. Về án phí: Chị Tạ Thị Th phải nộp 300.000đ tiền án phí sơ thẩm ly hôn, nhưng được đối trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu tiền số:0007184 ngày 03/3/2025 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Kinh Môn (nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực 10 - Hải Phòng). Chị Th đã nộp đủ.

Kết quả biểu quyết 3/3 .

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Chí Dũng – Nguyễn Thị Lựu

Nguyễn Thị Hiền

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KINH MÔN
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự Do – Hạnh phúc**

BIÊN BẢN TH LUẬN

Vào hồi 9 giờ 00 phút, ngày 23 tháng 4 năm 201
Tại: Phòng nghị án Tòa án nhân dân huyện Kinh Môn

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền

Các hội thẩm nhân dân : Ông Phạm Văn Biên và bà Phạm Thị Chuông.

Tiến hành Th luận vụ án dân sự thụ lý số 22/2019/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 01 năm 2019 về Ly hôn, tranh chấp nuôi con giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị Phương, sinh năm 1987.

ĐKKH: Khu Phúc Lâm, thị trấn Kinh Môn, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương;

Hiện ở: Khu Mạc Động, phường Tân Dân, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

- *Bị đơn*: Anh Hoàng Văn Hùng, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Khu Phúc Lâm, thị trấn Kinh Môn, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ TH LUẬN, BIỂU QUYẾT,
QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU**

Căn cứ vào điều 227, 235 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Xét thấy anh Hoàng Văn Hùng vắng mặt tại phiên tòa, HĐXX thảo luận và Quyết định hoãn phiên tòa. Thời gian, địa điểm mở lại phiên tòa được ấn định vào hồi 08 giờ 00 phút, ngày 08/5/2019 tại Trụ sở TAND huyện Kinh Môn với các thành viên tham gia tố tụng theo nh^ư Quyết định đ^ã vụ án ra xét xử.

Kết quả biểu quyết: 100%.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Chuông-Phạm Văn Biên
TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ KINH MÔN
TỈNH HẢI DƯƠNG

Nguyễn Thị Hiền
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự Do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ phút, ngày 30 tháng 5 năm 2025

Tại: Phòng nghị án Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền

Các hội thẩm nhân dân : 1. Bà Nguyễn Thị Lựu

2. Ông Nguyễn Chí Dựng

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số 22/2019/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 01 năm 2019 về Ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 4 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 10/2019/QĐST-HNGĐ ngày 23 tháng 4 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị Phương, sinh năm 1987.

ĐKKH: Khu Phúc Lâm, thị trấn Kinh Môn, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương;

Hiện ở: Khu Mạc Động, phường Tân Dân, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

- *Bị đơn*: Anh Hoàng Văn Hùng, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Khu Phúc Lâm, thị trấn Kinh Môn, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ TH LUẬN, BIỂU QUYẾT,
QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81,82,83 Luật Hôn nhân và Gia đình; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án. *Kết quả biểu quyết 3/3 .*

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Phương và anh Hoàng Văn Hùng.
Kết quả biểu quyết 3/3 .

2. Về con chung: Giao cháu Hoàng Thị Phương Linh, sinh ngày 09/02/2011 cho anh Hoàng Văn Hùng trực tiếp nuôi dưỡng.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.
Kết quả biểu quyết 3/3 .

3. Về yêu cầu cấp dưỡng: Chấp nhận sự tự nguyện của chị Phương cấp dưỡng tiền nuôi con chung Hoàng Thị Phương Linh, sinh ngày 09/02/2011 cho anh Hoàng Văn Hùng 1.000.000đ/tháng kể từ tháng 5/2019 cho đến khi cháu Linh đủ tuổi trưởng thành (18 tuổi).

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, anh Hùng yêu cầu thi hành khoản tiền trên mà chị Phương chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm

trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Kết quả biểu quyết 3/3 .

4. Về chia tài sản: Không đặt ra việc giải quyết.

Nếu sau này đôi bên đương sự có đơn yêu cầu giải quyết về việc chia tài sản thì sẽ được giải quyết bằng một vụ án dân sự khác theo quy định của pháp luật.

Kết quả biểu quyết 3/3 .

5. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Phương phải nộp 300.000đ tiền án phí sơ thẩm ly hôn và 300.000đ tiền án phí cấp dưỡng nuôi con, nhưng được đối trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu tiền số: AA/2017/0001995 ngày 18/01/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Kinh Môn. Chị Phương còn phải nộp 300.000đ tiền án phí cấp dưỡng nuôi con.

Kết quả biểu quyết 3/3 .

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Văn Biên – Phạm Thị Chuộng

Nguyễn Thị Hiền

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KINH MÔN
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự Do – Hạnh phúc**

BIÊN BẢN TH LUẬN

Vào hồi giờ phút, ngày tháng năm 201

Tại: Phòng nghị án Tòa án nhân dân huyện Kinh Môn

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền

Các hội thẩm nhân dân : Ông Phạm Thế Định và bà Định Thị Tin.

Tiến hành Th luận vụ án dân sự thụ lý số 441/2017/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 12 năm 2017 về Ly hôn, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Vũ Thị Minh Thu, sinh năm 1991

ĐKKH : Thôn Hà Tràng, xã Thăng Long, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương

Hiện ở : Thôn Nội, xã Minh Hòa, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

- *Bị đơn:* Anh Phạm Hữu Trường, sinh năm 1987.

Địa chỉ : Thôn Hà Tràng, xã Thăng Long, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ TH LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU

Căn cứ vào điều 227, 235 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Xét thấy anh Phạm Hữu Trường vắng mặt tại phiên tòa, HĐXX thảo luận và Quyết định hoãn phiên tòa. Thời gian, địa điểm mở lại phiên tòa đợc ấn định vào hồi giờ phút, ngày / /201 tại Trụ sở TAND huyện Kinh Môn với các thành viên tham gia tố tụng theo nhđ Quyết định đđưa vụ án ra xét xử. *Kết quả biểu quyết: 100%.*

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thế Định – Định Thị Tin

Nguyễn Thị Hiền